

Ngày soạn:/...../

Ngày dạy:/...../

BUỔI 34. ÔN TẬP CHƯƠNG VIII**I. MỤC TIÊU****1. Về kiến thức**

- Hệ thống hóa được các kiến thức của chương VI.
- Kết nối các kiến thức trong chương.
- Ôn lại toàn bộ kiến thức cơ bản của chương thông qua bài tập trắc nghiệm.
- Đọc tên điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, 3 điểm thẳng hàng. Đọc tên tia, góc có trong hình vẽ.
- Liên hệ các kiến thức trong chương với thực tế.

2. Về năng lực*** Năng lực chung:**

- Năng lực tự học: HS tự hoàn thành được các nhiệm vụ học tập chuẩn bị ở nhà và tại lớp.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Nghe hiểu, đọc hiểu và ghi chép và trình bày được các kiến thức tổng hợp của chương. Trình bày, diễn đạt được các nội dung, ý tưởng, giải pháp của bản thân trong quá trình thảo luận

*** Năng lực đặc thù:**

- Năng lực giao tiếp toán học: trình bày được lời giải trước tập thể lớp, trả lời được các câu hỏi đặt ra của bạn học và của giáo viên
- Năng lực sử dụng công cụ và phương tiện học toán: sử dụng được máy tính.
- Năng lực tư duy và lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề toán học, thực hiện được các thao tác tư duy so sánh, phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, ... để nêu được phương pháp giải các dạng bài tập và từ đó áp dụng để giải một số dạng bài tập cụ thể.

3. Về phẩm chất

- **Trách nhiệm:** Có trách nhiệm trong hoạt động nhóm, chủ động nhận và thực hiện nhiệm vụ.
- **Trung thực:** Trung thực trong thực hiện hoạt động thực hành và báo cáo kết quả hoạt động.
- **Chăm chỉ:** Chăm chỉ chịu khó đọc sách giáo khoa, tài liệu và thực hiện nhiệm vụ cá nhân.
- **Nhân ái:** Chia sẻ, hợp tác, giúp đỡ các thành viên trong nhóm hoàn thành nhiệm vụ học tập.

II. Thiết bị dạy học và học liệu**1. Giáo viên:** SGK, kế hoạch bài dạy, bảng phụ, phấn màu,**2. Học sinh:** SGK, bảng nhóm, bút dạ.

III. TIỀN TRÌNH BÀI DẠY

Tiết 1.

A) HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU

a) Mục tiêu:

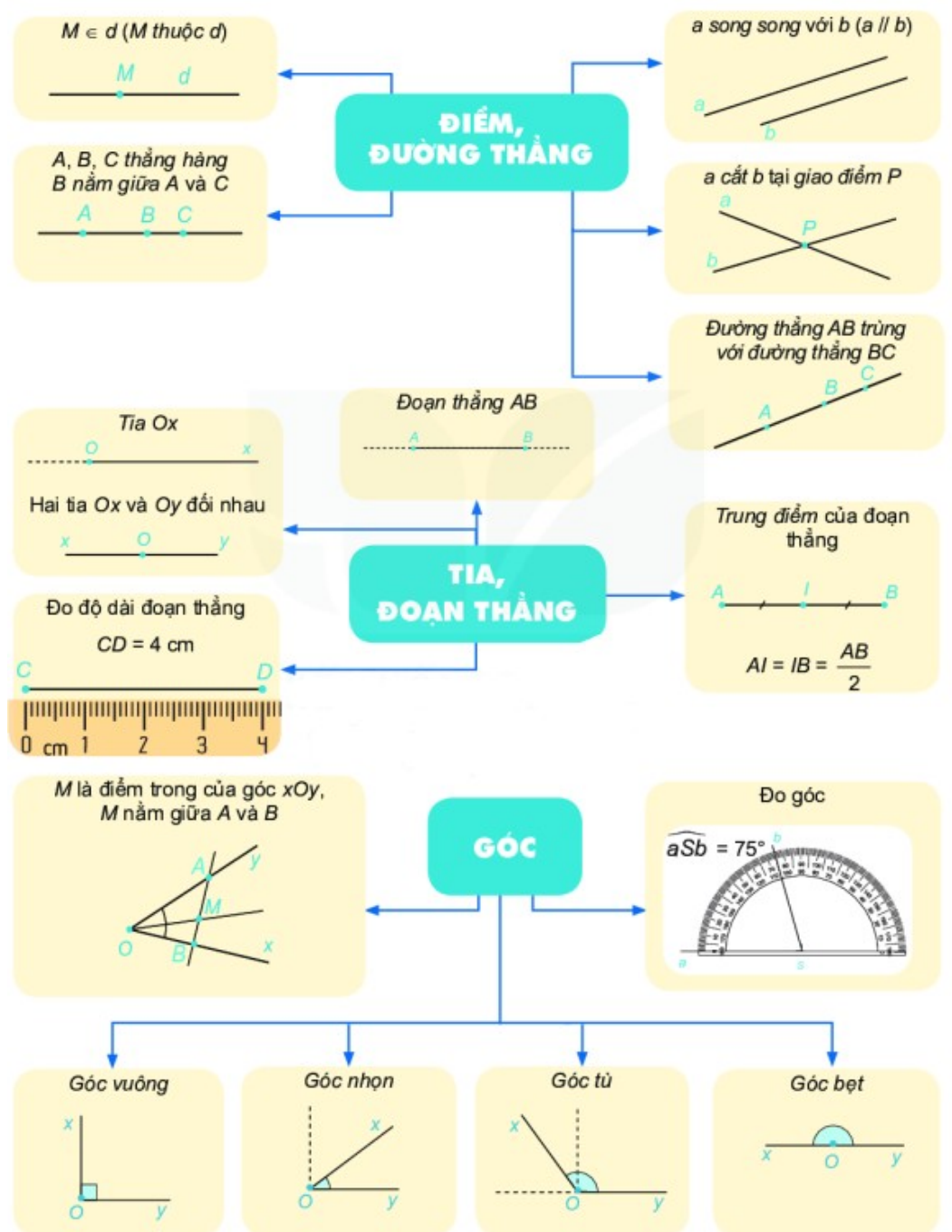
- HS được tái hiện kiến thức hình học chương VIII thông qua hoạt động nhóm.

b) Nội dung:

- Hoàn thành bảng hệ thống hóa kiến thức của chương trong phần giao việc về nhà tiết trước)(Sơ đồ có thể khuyết khái niệm hoặc khuyết hình vẽ).

c) Sản phẩm:

- Bảng hệ thống hóa kiến thức của chương.



d) Tổ chức thực hiện: Kỹ thuật phòng tranh.

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm cần đạt
<p>Bước 1:GV giao nhiệm vụ:</p> <p>NV1: Giáo viên yêu cầu học sinh báo cáo hoạt động nhóm theo kỹ thuật phòng tranh hoàn thành yêu cầu hệ thống hóa kiến thức của chương (đã được chuẩn bị ở nhà).</p> <p>NV2: Các nhóm treo “tranh” của nhóm mình lên vị trí của nhóm.</p> <p>NV3: Học sinh tham gia xem triển lãm tranh, mỗi học sinh có 1 phiếu nhận xét riêng đánh giá về các “tranh” đã được xem trong “triển lãm”.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh: Tiến hành hoạt động. - Giáo viên: Điều khiển học sinh hoạt động. <p>Bước 3: Báo cáo kết quả</p> <p>NV1: Giáo viên chỉ định bất kỳ HS nào tham gia triển lãm nêu nhận xét về một tranh bất kỳ trong triển lãm.</p> <p>NV2,3: Các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p>Bước 4: Đánh giá nhận xét kết quả</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV có thể cùng xem triển lãm và đánh giá “tranh” cùng học sinh để tiết kiệm thời gian. - GV chốt lại kiến thức, học sinh sửa sai hoàn thành vào vở. - GV yêu cầu HS ghi chép kiến thức vào vở 	<p>ĐIỂM, ĐƯỜNG THẲNG</p> <ul style="list-style-type: none"> $M \in d$ (M thuộc d) A, B, C thẳng hàng, B nằm giữa A và C a song song với b ($a \parallel b$) a cắt b tại giao điểm P Đường thẳng AB trùng với đường thẳng BC <p>TIA, ĐOẠN THẲNG</p> <ul style="list-style-type: none"> Tia Ox Hai tia Ox và Oy đối nhau Đoạn thẳng AB Đo độ dài đoạn thẳng: $CD = 4\text{ cm}$ Trung điểm của đoạn thẳng: $AI = IB = \frac{AB}{2}$ <p>GÓC</p> <ul style="list-style-type: none"> M là điểm trong của góc xOy, M nằm giữa A và B Đo góc: $\widehat{aOb} = 75^\circ$ Góc vuông Góc nhọn Góc tù Góc bẹt

B) HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Dạng 1: Trắc nghiệm

a) Mục tiêu:

- Ôn tập nhận biết các khái niệm hình học thông qua các hình vẽ.
- Nhắc lại các khái niệm: Ba điểm thẳng hàng, đoạn thẳng, đường thẳng, tia, góc thông qua bài tập trắc nghiệm điền khuyết.

b) Nội dung:

- Nhiệm vụ 1: Hoạt động cặp đôi theo “kỹ thuật hẹn hò” hoàn thành phiếu học tập số 1 nhận biết các khái niệm hình học thông qua các hình vẽ.
- Nhiệm vụ 2: Hoạt động nhóm hoàn thành phiếu học tập số 2 nhắc lại các khái niệm: Ba điểm thẳng hàng, đoạn thẳng, đường thẳng, tia, góc...

c) Sản phẩm: Bài làm trên phiếu học tập của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

Hoạt động của GV và HS	Sản phẩm cần đạt		
Bước 1: Giao nhiệm vụ 1 - GV: Yêu cầu HS hoạt động cặp đôi theo “kĩ thuật hẹn hò” hoàn thành bài tập 1 SGK T101 vào phiếu học tập số 1: Nhận biết các khái niệm hình học thông qua các hình vẽ trong 8 phút.	Đáp án phiếu học tập số 1:		
Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ – Phương thức hoạt động: Hoạt động cặp đôi theo “kĩ thuật hẹn hò”. - Bốc thăm ngẫu nhiên tìm cặp, các cặp đôi tìm địa điểm “hẹn hò”. - Các cặp đôi thảo luận và thực hiện hoàn thành phiếu bài tập trong vòng 8 phút. - GV quan sát, điều khiển lớp thảo luận. - Hết thời gian các cặp đôi về lại vị trí ban đầu chuẩn bị báo cáo kết quả.	(1) – B	(2) – C	(3) – A
	(4) – E	(5) – M	(6) – D
	(7) – H	(8) – G	(9) – I
	(10) – K	(11) – L	(12) – O
	(13) – U	(14) – S	(15) – R
	(16) – Q	(17) – N	(18) – P
	(19) – T		
Bước 3: Báo cáo kết quả - GV bốc thăm bất kì học sinh nào trả lời, điểm tính cho cả đôi. - Học sinh được bốc thăm đại diện trả lời cho cặp đôi đồng thời nộp 2 phiếu bài tập của cặp đôi.			
Bước 4: Đánh giá kết quả			

<ul style="list-style-type: none">- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.- Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức)	
<p>Bước 1: Giao nhiệm vụ 2</p> <ul style="list-style-type: none">- GV: Yêu cầu học sinh hoạt động nhóm hoàn thành bài tập 2 vào phiếu học tập số 2. Thời gian hoạt động nhóm 10 phút.- Phiếu học tập số 2: <div><p>Bổ sung vào chỗ chấm để hoàn thiện các câu sau sao cho đúng:</p><p>a) Khi ba điểm cùng thuộc một ... ta nói chúng thẳng hàng.</p><p>b) Trong ba điểm thẳng hàng có một và chỉ một điểm ... hai điểm còn lại.</p><p>c) Có một và chỉ một ... đi qua hai điểm A và B cho trước)</p><p>d) Nếu hai đường thẳng chỉ có ... ta nói hai đường thẳng đó cắt nhau.</p><p>e. Nếu hai đường thẳng không có ... ta nói hai đường thẳng đó song song.</p><p>g. ... là hình gồm hai điểm A, B và tất cả các điểm nằm giữa hai điểm A và B)</p><p>h. ... của đoạn thẳng AB là điểm nằm giữa hai đầu mút của đoạn thẳng và cách đều hai điểm đó.</p><p>i. ... là hình gồm hai tia chung gốc)</p><p>k. Góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt là...</p></div>	<p>Đáp án phiếu học tập số 2:</p> <p>a) Đường thẳng b) nằm giữa</p> <p>c) đường thẳng d) một điểm chung</p> <p>e) điểm chung g) Đoạn thẳng AB</p> <p>h) Trung điểm i) Góc</p> <p>k) Góc tù</p>
<p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>– Phương thức hoạt động: Hoạt động nhóm, 2 bàn làm một nhóm.</p> <p>- GV quan sát, điều khiển lớp thảo luận</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả</p> <p>- GV gọi bất kì mỗi nhóm đại diện 1 HS đứng tại chỗ báo cáo kết quả của nhóm mình.</p> <p>- HS còn lại chú ý theo dõi, quan sát nhận</p>	

xét bài làm của các nhóm.

Bước 4: Đánh giá kết quả

- Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của HS
- GV chốt lại kiến thức

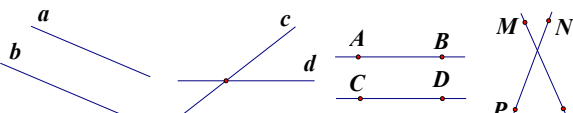
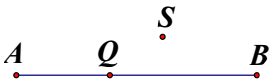
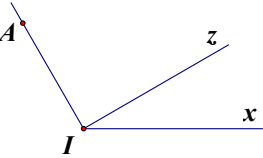
Dạng 2: Đọc tên điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, 3 điểm thẳng hàng. Đọc tên tia, góc)

a) Mục tiêu: Đọc tên điểm, đoạn thẳng, đường thẳng, 3 điểm thẳng hàng. Đọc tên tia, góc có trong hình vẽ.

b) Nội dung: Thực hiện hoạt động cá nhân hoàn thành nhiệm vụ trên phiếu học tập số 3.

c) Sản phẩm: Kết quả hoạt động của học sinh trên phiếu học tập số 3.

d) Tổ chức thực hiện:

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Giao nhiệm vụ</p> <p>- Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân hoàn thành Phiếu học tập số 3:</p> <p>1. Đọc tên điểm, đường thẳng, đoạn thẳng trong hình:</p>  <p>2. Đọc tên hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau trong hình:</p>  <p>3. Cho hình vẽ:</p>  <p>a) Đọc tên 3 điểm thẳng hàng và điểm nằm giữa hai điểm còn lại trong hình.</p> <p>b) Đọc tên ba điểm không thẳng hàng trong hình.</p> <p>4. Cho hình vẽ:</p>  <p>a) Đọc tên các tia có trong hình</p> <p>b) Đọc tên các góc có trong hình</p>	<p>Bài 1:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm: A, B - Đường thẳng: a - Đoạn thẳng: AB <p>Bài 2:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hai đường thẳng song song: $a // b$, $AB // CD$ - Hai đường thẳng cắt nhau: c và d; MQ và NP <p>Bài 3:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ba điểm thẳng hàng: A, Q, B - Điểm nằm giữa hai điểm còn lại: Q - Ba điểm không thẳng hàng: A, S, B; Q, S, B; A, Q, S. <p>Bài 4:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các tia có trong hình: IA, IZ, IX

<p>- Giáo viên chiếu phiếu học tập số 3 trên máy chiếu.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS hoạt động cá nhân trong 5 phút.</p> <p>Bước 3: Báo cáo kết quả</p> <p>- Bốc thăm (gọi) HS bất kì trả lời miệng các ý trong phiếu học tập.</p> <p>Bước 4: Đánh giá kết quả</p> <p>- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.</p> <p>- Giáo viên nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức)</p>	<p>- Các góc có trong hình: $\hat{A}Iz, \hat{A}Ix, \hat{zIx}$</p>
--	--

C) HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG .

a) Mục tiêu: Học sinh biết tìm trong thực tiễn các hình ảnh về điểm, đường thẳng, đoạn thẳng, tia, góc, trung điểm của đoạn thẳng. Có kỹ năng đo góc trong thực tiễn.

b) Nội dung: Hoàn thành nhiệm vụ theo yêu cầu của GV.

c) Sản phẩm: Câu trả lời, bài làm của học sinh.

d) Tổ chức thực hiện:

<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <p>- Giáo viên yêu cầu học sinh hoàn thành bài 1, 2:</p> <p>Bài 1: Dùng thước đo góc để đo các góc tại đỉnh của ngôi sao, mặt thớt gỗ.</p> <p>Bài 2: Tìm trong thực tiễn các hình ảnh về điểm, đường thẳng, đoạn thẳng, tia, góc, trung điểm của đoạn thẳng.</p> <p>Bước 1: Thực hiện nhiệm vụ</p> <p>- HS thực hiện nhiệm vụ ở nhà.</p> <p>Bước 1: Báo cáo kết quả và thảo luận</p> <p>- Báo cáo vào tiết học sau.</p>	
---	--

• GIAO VIỆC VỀ NHÀ

VIỆC VỀ NHÀ	HƯỚNG DẪN
<p>- Ôn lại các kiến thức của chương, xem lại các bài tập đã giải.</p> <p>- Hoàn thành các yêu cầu phần vận dụng.</p> <p>- Chuẩn bị tiết sau ôn tập (tt)</p>	<p>HD phần vận dụng 1: Có thể thay thế bằng cách đo các góc xuất hiện ở một đồ vật bất kì trong gia đình.</p>

Tiết 2**A) HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU.**

a) Mục tiêu: Giúp HS vận dụng kiến thức đã học để thực hiện hoạt động khởi động

b) Nội dung: GV YC HS sử dụng sợi dây cói để làm trung điểm, và các góc đã có số đo

- mỗi nhóm tìm chính xác trung điểm của sợi dây

- mỗi nhóm sử dụng 6 sợi dây còn lại để thể hiện đúng số đo của 6 góc: 30° ; 45° ; 60° ; 90° ; 120° ; 180° .

Rồi dán lên bảng nhóm thời gian 7 ph

c) Sản phẩm: HS tạo được trung điểm, và các góc đã có số đo.

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện theo nhóm 2-4 người: - GV phát mỗi nhóm 7 sợi dây dài 10 – 15 cm.  <p>-YC1 mỗi nhóm tìm chính xác trung điểm của sợi dây</p> <p>-YC2 mỗi nhóm sử dụng 6 sợi dây còn lại để thể hiện đúng số đo của 6 góc: 30°; 45°; 60°; 90°; 120°; 180°.</p> <p>Rồi dán lên bảng nhóm thời gian 7 phút.</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của GV <p>Bước 3: Báo cáo, thảo luận:</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS báo cáo kết quả sau khi hết thời gian. - HS khác nhận xét, bổ sung kết quả <p>Bước 4: GV đánh giá , nhận xét, dẫn dắt vào bài mới.</p> <p><i>Như vậy, để xác định đúng trung điểm, tạo góc đúng số đo cô YC thì HS phải nắm được trung điểm đoạn thẳng, và kiến thức liên quan đến góc đã học? . Hôm nay chúng ta cùng làm bài tập liên quan để hiểu kỹ hơn về kiến thức đó.</i></p>	<p>HS thực hiện theo yêu cầu</p>

B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP:

1. Dạng 1: Trung điểm của đoạn thẳng

a) **Mục tiêu:** Hệ thống hóa được kiến thức về trung điểm; vận dụng được kiến thức đã học để giải các bài tập có liên quan.

b) **Nội dung:** GV YC HS thực hiện

Bài 2a– SGK: Cho C là trung điểm của đoạn thẳng AB , O là trung điểm của đoạn thẳng AC)

a) Hãy tìm độ dài của AC , CB , và AO nếu $AB = 2cm$

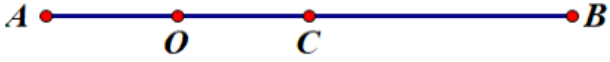
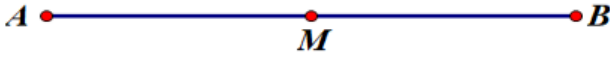
Bài 3ab_SBT: : Trên tia Ox lấy hai điểm M và N sao cho $OM = 3cm$, $ON = 6cm$.

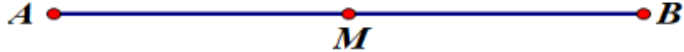
a) Trong ba điểm O , M , N điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?

b) Điểm M có là trung điểm của đoạn thẳng ON hay không? Vì sao?

c) **Sản phẩm:** HS hiểu và làm đúng.

d) **Tổ chức thực hiện:**

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<p>Bước 1: Giao nhiệm vụ:</p> <ul style="list-style-type: none"> - GV YC HS nhắc lại trung điểm đoạn thẳng - GV YC HS suy nghĩ HĐ cá nhân <p>Bài 2a-SGK</p> <p>Bài 2 - SGK: Cho C là trung điểm của đoạn thẳng AB, O là trung điểm của đoạn thẳng AC)</p> <p>a) Hãy tìm độ dài của AC, CB, và AO nếu $AB = 2cm$</p> <ul style="list-style-type: none"> - YC HS đọc kĩ, phân tích đề. (Đã cho, cần tìm) - Vẽ hình minh họa) - Áp dụng tính chất trung điểm của đoạn thẳng. <p>- GV YC HS suy nghĩ HĐ cá nhân</p> <p>bài 3ab_SBT</p> <p>Bài 3ab_SBT: Trên tia Ox lấy hai điểm M và N sao cho $OM = 3cm$, $ON = 6cm$.</p> <p>a) Trong ba điểm O, M, N điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?</p> <p>b) Điểm M có là trung điểm của đoạn thẳng ON hay không? Vì sao?</p> <p>Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ</p> <ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân. - GV hướng dẫn, giải thích nếu cần. <p>Bước 3: Báo cáo, thảo luận</p>	<p>Dạng 1: Tính độ dài đoạn thẳng:</p> <p>Giải:</p>  <p>Ta có $AB = 2cm$ C là trung điểm đoạn thẳng AB : $\Rightarrow AC = CB = \frac{1}{2}AB$ $AC = CB = \frac{1}{2}.2 = 1(cm)$ O là trung điểm đoạn thẳng AC : $\Rightarrow AO = OC = \frac{1}{2}AC$ $AC = CB = \frac{1}{2}.2 = 1(cm)$</p> <p>Phương pháp:</p>  <p>Nếu M là trung điểm của đoạn thẳng AB thì $MA = MB = \frac{AB}{2}$ - Nếu điểm M nằm giữa hai điểm A, B thì $MA + MB = AB$</p> <p>Dạng 2 Chứng minh một điểm là trung điểm của đoạn thẳng</p> <p>Giải:</p> <p>a) Trong ba điểm O, M, N điểm M nằm giữa hai điểm còn lại, vì $OM < ON$ và M, N đều</p>

<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện vào nháp - Gọi 2-3 HS lên bảng thực hiện bài làm. <p>Bước 4 Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đưa ra phương pháp từng dạng bài 	<p>nằm trên tia Ox.</p> <p>b) Ta có điểm M nằm giữa hai điểm O và N. Hơn nữa, $OM = 3cm$; $ON = 9cm$ nên $MN = ON - OM = 9 - 3 = 6(cm)$, do đó $OM = MN$. Vậy điểm M là trung điểm của đoạn thẳng ON.</p> <p><i>Phương pháp:</i></p>  <p>Cách 1: Để chứng minh điểm M là trung điểm của đoạn thẳng AB ta cần chứng minh 2 điều sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điểm đó nằm giữa đoạn thẳng. (Điểm M nằm giữa A và B) - Điểm đó chia đoạn thẳng thành hai phần bằng nhau ($AM = MB$) <p>Cách 2: Chứng minh $MA = MB = \frac{AB}{2}$</p>
--	---

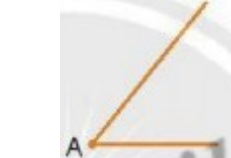
Dạng 2: Góc . Số đo góc. Các góc đặc biệt

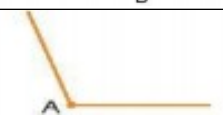
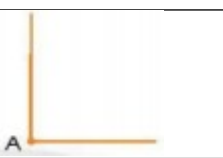
a) **Mục tiêu:** HS nắm kĩ hơn, nhớ lâu hơn về các góc đặc biệt.

b) **Nội dung:** HS làm bảng GV đưa ra ở phần tổ chức thực hiện.

Số đo góc	Hình ảnh góc	Loại góc
180°		
Lớn hơn 90° và nhỏ hơn 180°		
90°		
Lớn hơn 0° và nhỏ hơn 90°		

c) **Sản phẩm:** HS thực hiện đúng bảng - YC của giáo viên.

Số đo góc	Hình ảnh góc	Loại góc
180°		Góc bẹt
Lớn hơn 90° và nhỏ hơn 180°		Góc tù
90°		Góc vuông
Lớn hơn 0° và nhỏ hơn 90°		Góc nhọn

NỘI DUNG			SẢN PHẨM		
- Giao nhiệm vụ học tập: - GV YC HS quan sát bảng nhóm thực hiện phần khởi động. rồi điền vào bảng sau.:			Góc) Số đo góc) Các góc đặc biệt		
			Số đo góc	Hình ảnh góc	Loại góc
			180^0		Góc bẹt
			Lớn hơn 90^0 và nhỏ hơn 180^0		Góc tù
			90^0		Góc vuông
			Lớn hơn 0^0 và nhỏ hơn 90^0		Góc nhọn
- Thực hiện nhiệm vụ - HS thực hiện nhiệm vụ cá nhân. - Báo cáo, thảo luận - HS lên bảng thực hiện . - Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu					

C) HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH

a) **Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức đã học giải được bài tập dạng thông hiểu,.

b) **Nội dung:** HS làm theo nhóm đôi **bài 5_SBT/104**

c) **Sản phẩm:** HS vẽ đúng hình.

d) **Tổ chức thực hiện:**

Bước 1: Giao nhiệm vụ học tập:

- YC HS làm nhóm đôi 3p **bài 5:** Vẽ ba đoạn thẳng AB , MN , PQ cùng có trung điểm I.

Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 3: Báo cáo, thảo luận

- Gọi 3 nhóm lên bảng thực hiện.

Bước 4: Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG .

a) **Mục tiêu:** HS vận dụng kiến thức về góc đã học để thực hiện nhiệm vụ.

b) **Nội dung:** HS làm Bài 1, bài 2 bên dưới.

c) **Sản phẩm:** HS đo rồi đọc được đúng số đo.

d) **Tổ chức thực hiện:**

- **Giao nhiệm vụ học tập:**

- **Bài 1:** Quan sát các góc tạo bởi kim phút và kim giờ trong các đồng hồ dưới đây và liên hệ với những loại góc mà em đã biết



Bước 1: Thực hiện nhiệm vụ

- HS thực hiện nhiệm vụ.

Bước 2: Báo cáo, thảo luận

- Gọi 3-5 thực hiện nhanh bằng cách trả lời miệng.

Bước 3: Kết luận, nhận định: Phân tích cụ thể về sản phẩm học tập mà học sinh phải hoàn thành theo yêu cầu

GIAO VIỆC VỀ NHÀ

Bài 1: Tìm trong thực tiễn các hình ảnh về điểm, đường thẳng, đoạn thẳng, trung điểm của đoạn thẳng, tia, góc)

Tiết 3:

A. HOẠT ĐỘNG MỞ ĐẦU (5 phút)

a) Mục tiêu: Hệ thống hóa được các kiến thức của chương 8; tạo tâm thế sẵn sàng trước khi bắt đầu bài học)

b) Nội dung: Thực hiện bài tập khởi động

Hình ảnh thực tiễn	Hình hình học
(1) 	(A) Điểm
(2) 	(B) Tia
(3) 	(C) Đường thẳng
(4) 	(D) Đoạn thẳng

Câu 1: Hãy nối mỗi hình ảnh ở cột bên trái với tên một hình hình học phù hợp

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của học sinh

d) **Tổ chức thực hiện:**

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ: Làm việc cá nhân thực hiện bài tập 1 trong PHT trong 1 phút. - HS hoạt động cá nhân thực hiện bài tập - Mời 2 – 3 HS trình bày kết quả của mình trước lớp. - GV đánh giá, nhận xét, dẫn dắt vào bài mới: <p><i>Hoạt động trên giúp ta hệ thống một vài khái niệm trong chương 8. Trong buổi hôm nay, chúng cùng ôn tập tổng hợp, đồng thời thực hiện một số bài toán có ứng dụng thực tiễn.</i></p>	<p>Câu trả lời của HS trong phiếu học tập:</p> <p>Đáp án: 1A, 2D, 3B, 4C</p>

B. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP (10 phút)

1. Dạng 1: Điểm, đường thẳng

a) **Mục tiêu:** Nêu được các ví dụ cho các bài tập cơ bản của chương; kết nối được các kiến thức trong chương để thực hiện bài tập ôn tập về điểm, đường thẳng.

b) **Nội dung:** HS thực hiện BT2 trong phiếu học tập

Câu 2: Xem hình dưới đây rồi cho biết trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng, khẳng định nào sai?



a) Điểm C thuộc đường d , hai điểm A và B không thuộc đường thẳng d .

b) Ba điểm A, B, C không thẳng hàng

c) Điểm F không thuộc đường thẳng m .

d. Ba điểm D, E, F không thẳng hàng.

c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS

d) **Tổ chức thực hiện:**

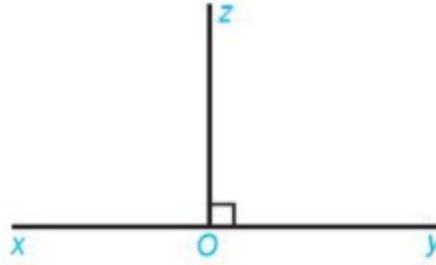
NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ học tập: Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu BT2. - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để thực hiện BT2. GV hướng dẫn, giải thích nếu cần. - Mời 1 – 2 HS báo cáo kết quả làm việc của mình. - Nhận xét, thống nhất câu trả lời đúng và nhấn mạnh HS nội dung nhận diện điểm thuộc/ không thuộc đường thẳng, ba điểm thẳng hàng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Câu trả lời: a) Đúng, b) Sai, c) Đúng, d. Đúng

2. Dạng 2: Tia, góc

a) Mục tiêu: Nêu được các ví dụ cho các bài tập cơ bản của chương; kết nối được các kiến thức trong chương để thực hiện bài tập ôn tập về tia và góc

b) Nội dung: HS thực hiện BT3

Câu 3: Cho hình vẽ sau



a) Kể tên các tia có trong hình trên.

b) Kể tên các góc vuông, góc bẹt trong hình trên.

c) Nếu điểm B nằm trong góc yOz thì góc xOB là góc tù hay góc nhọn?

Giải

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ học tập: Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu BT3. - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để thực hiện BT2. GV hướng dẫn, giải thích nếu cần. - Mời 1 – 2 HS báo cáo kết quả làm việc của mình. - Nhận xét, thống nhất câu trả lời đúng và nhấn mạnh HS nội dung nhận diện tia và góc) 	<p>a) Các tia có trong hình là: tia Ox, Oy, Oz.</p> <p>b) Các góc vuông trong hình trên: $\angle xOz$; $\angle yOz$</p> <p>c) góc xOB là góc tù.</p>

C) HOẠT ĐỘNG THỰC HÀNH (15 phút)

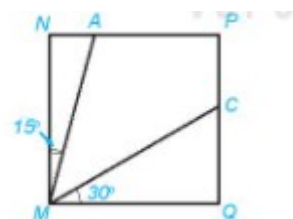
a) Mục tiêu: Vận dụng tổng hợp các kiến thức, kĩ năng để giải quyết các bài tập thông hiểu về đoạn thẳng; góc

b) Nội dung: Thực hiện bài tập bài tập.

Câu 4: Cho đoạn thẳng BC dài 4 cm. Gọi A là một điểm không nằm trên đường thẳng BC và D là một điểm nằm trên tia AB không trùng với A và B)

- Hãy vẽ hình, và xác định điểm I của đoạn thẳng BC)
- Vẽ đường thẳng d đi qua D và song song với BC) Giả sử đường thẳng d cắt AC tại E . Gọi J là giao điểm của đường thẳng AI với DE . Hãy dùng compa để kiểm tra rằng J cũng là trung điểm của đoạn thẳng DE .

Câu 5: Cho hình vuông $MNPQ$ với số đo các góc ghi tương ứng như trên hình sau.



- Kể tên các điểm nằm trong góc AMC
 - Cho biết số đo của góc AMC bằng cách đo
 - Sắp xếp các góc NMA , góc AMC , góc CMQ theo thứ tự số đo tăng dần.
- c) **Sản phẩm:** Câu trả lời của HS:
- d) **Tổ chức thực hiện:**

NỘI DUNG	SẢN PHẨM
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ học tập: Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu BT4. - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để thực hiện BT4. GV hướng dẫn, giải thích nếu cần. - Mời 1 – 2 HS báo cáo kết quả làm việc của mình. - Nhận xét, thống nhất câu trả lời đúng và nhấn mạnh HS cách vẽ hình theo đúng yêu cầu đề bài. 	<p>Câu 4:</p>
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ học tập: Yêu cầu HS đọc và xác định yêu cầu BT5. - Tổ chức cho HS làm việc cá nhân để thực hiện BT4. GV hướng dẫn, giải thích nếu cần. - Mời 1 – 2 HS báo cáo kết quả làm việc của mình. 	<p>Câu 5:</p> <ol style="list-style-type: none"> Điểm nằm trong góc AMC là điểm P $\angle AMC = 45^\circ$ $\angle NMA = \angle CMQ = \angle AMC$

- Nhận xét, thống nhất câu trả lời đúng và nhân mạnh HS cách vẽ hình theo đúng yêu cầu đề bài.	
--	--

D.HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG. (15 phút)

a) Mục tiêu: Vận dụng tổng hợp các kiến thức, kỹ năng để giải quyết các bài tập thực tiễn gắn với kiến thức về góc, đoạn thẳng.

b) Nội dung: *Mô tả rõ yêu cầu học sinh phát hiện/đề xuất các vấn đề/tình huống trong thực tiễn gắn với nội dung bài học và vận dụng kiến thức mới học để giải quyết.*

Câu 6: Trong hình bên, góc xOy là góc nghiêng khi đặt thang. Biết rằng góc nghiêng khi đặt thang đảm bảo an toàn là khoảng 75° . Hãy quan sát hình vẽ và cho biết việc đặt thang như vậy có đảm bảo an toàn không, vì sao?

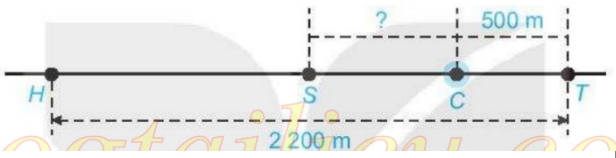


Câu 7: Nhà Hương cách trường học $2200m$. Hằng ngày, trên đường đến trường, Hương phải đi qua một siêu thị, sau đó đến một cửa hàng bánh kẹo nằm cách khoảng $500m$. Hỏi quãng đường từ siêu thị đến cửa hàng bánh kẹo dài bao nhiêu mét? Biết rằng siêu thị ***nằm ở chính giữa*** nhà Hương và trường học)

c) Sản phẩm: Câu trả lời của HS

d) Tổ chức thực hiện:

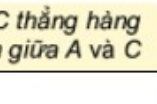
NỘI DUNG	SẢN PHẨM
- Giao nhiệm vụ học tập: Đọc và xác định yêu cầu đề bài. - Để biết thang đặt như vậy có đúng yêu	- HS sử dụng được thước đo góc đo góc xOy và xác định được đặt thang như hình an toàn.

<p>cầu không, ta cần xác định điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> - Yêu cầu HS làm việc cá nhân, đo góc xOy, từ đó xác định đặt thang như hình có đảm bảo an toàn không. - Nhận xét, thống nhất kết quả toàn lớp. 	
<ul style="list-style-type: none"> - Giao nhiệm vụ học tập: Đọc và xác định yêu cầu đề bài. - Hướng dẫn HS tìm hiểu bài toán: - Hướng dẫn HS mô hình hóa bài toán và kí hiệu các điểm trên hình: nhà Hương là H, siêu thị là S, cửa hàng bánh kẹo là C và trường học là T.  <ul style="list-style-type: none"> - Câu “siêu thị nằm ở chính giữa nhà Hương và trường học” có nghĩa là gì? (S là trung điểm của đoạn thẳng HT) - Theo đề bài, ta cần tính độ dài đoạn thẳng nào? (đoạn SC) 	<p>Câu trả lời:</p> <ul style="list-style-type: none"> - $HS = \frac{1}{2}HT = \frac{1}{2} \cdot 2200 = 1100(m)$ - - $SC = HT - HS - CT = 2200 - 500 - 1100 = 600(m)$ - Vậy: Đoạn đường từ siêu thị đến cửa hàng bánh kẹo dài $600m$.

GIAO VIỆC VỀ NHÀ

Sưu tầm một số hình ảnh và ứng dụng của góc trong thực tiễn.

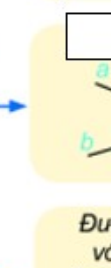
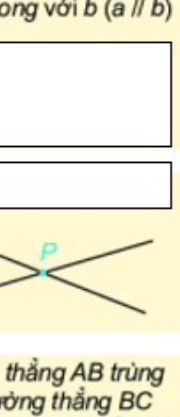
**ĐIỂM,
ĐƯỜNG THẲNG**

-
- 
- A, B, C thẳng hàng
B nằm giữa A và C
-
- 
 $a \text{ song song với } b \text{ (} a // b \text{)}$
- Đường thẳng AB trùng với đường thẳng BC
-

**TIA,
ĐOẠN THẲNG**

- Đoạn thẳng AB**
- Tia Ox**
- Hai tia Ox và Oy đối nhau
-
- 
 $AI = IB = \frac{AB}{2}$

GÓC

-
- 
- 
 $\widehat{aSb} = 75^\circ$
- 

Bảng kết quả phiếu học tập số 1:

(1) – ...	(2) – ...	(3) – ...
(4) – ...	(5) – ...	(6) – ...
(7) – ...	(8) – ...	(9) – ...
(10) – ...	(11) – ...	(12) – ...
(13) – ...	(14) – ...	(15) – ...
(16) – ...	(17) – ...	(18) – ...
(19) – ...		

Phiếu học tập số 2:

Bổ sung vào chỗ chấm để hoàn thiện các câu sau sao cho đúng:

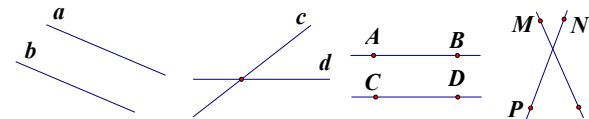
- Khi ba điểm cùng thuộc một ... ta nói chúng thẳng hàng.
- Trong ba điểm thẳng hàng có một và chỉ một điểm ... hai điểm còn lại.
- Có một và chỉ một ... đi qua hai điểm A và B cho trước)
- Nếu hai đường thẳng chỉ có ... ta nói hai đường thẳng đó cắt nhau.
- Nếu hai đường thẳng không có ... ta nói hai đường thẳng đó song song.
- ... là hình gồm hai điểm A , B và tất cả các điểm nằm giữa hai điểm A và B)
- ... của đoạn thẳng AB là điểm nằm giữa hai đầu mút của đoạn thẳng và cách đều hai điểm đó.
- ... là hình gồm hai tia chung gốc)
- Góc lớn hơn góc vuông nhưng nhỏ hơn góc bẹt là...

Phiếu học tập số 3:

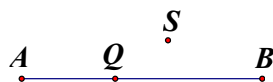
1. Đọc tên điểm, đường thẳng, đoạn thẳng trong hình:



2. Đọc tên hai đường thẳng song song, hai đường thẳng cắt nhau trong hình:



3. Cho hình vẽ:

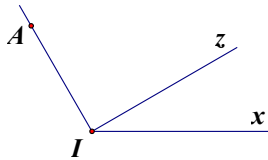


- Đọc tên 3 điểm thẳng hàng và điểm nằm giữa hai điểm còn lại trong hình.
- Đọc tên ba điểm không thẳng hàng trong hình.

4. Cho hình vẽ:

a) Đọc tên các tia có

b) Đọc tên các góc



trong hình

có trong hình

Bài 2 : Cho C là trung điểm của đoạn thẳng AB , O là trung điểm của đoạn thẳng AC

a) Hãy tìm độ dài của AC , CB , và AO nếu $AB = 2cm$

- YC HS đọc kĩ, phân tích đề. (Đã cho, cần tìm)

- Vẽ hình minh họa)

- Áp dụng tính chất trung điểm của đoạn thẳng.

Bài 3: Trên tia Ox lấy hai điểm M và N sao cho $OM = 3cm$, $ON = 6cm$.

a) Trong ba điểm O , M , N điểm nào nằm giữa hai điểm còn lại?

b) Điểm M có là trung điểm của đoạn thẳng ON hay không? Vì sao?

Phiếu học tập

Số đo góc	Hình ảnh góc	Loại góc
180^0		
Lớn hơn 90^0 và nhỏ hơn 180^0		
90^0		
Lớn hơn 0^0 và nhỏ hơn 90^0		

Câu 1: Hãy nối mỗi hình ảnh ở cột bên trái với tên một hình hình học phù hợp

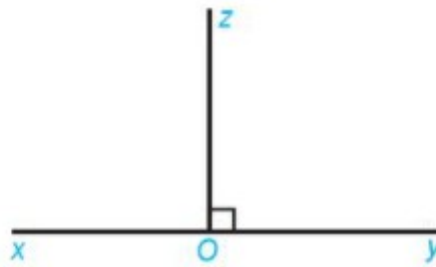
Hình ảnh thực tiễn	Hình hình học
(1) 	(A) Điểm
(2) 	(B) Tia
(3) 	(C) Đường thẳng
(4) 	(D) Đoạn thẳng

Câu 2: Xem hình dưới đây rồi cho biết trong các khẳng định sau, khẳng định nào đúng, khẳng định nào sai?



- a) Điểm C thuộc đường d , hai điểm A và B không thuộc đường thẳng d .
- b) Ba điểm A, B, C không thẳng hàng
- c) Điểm F không thuộc đường thẳng m .
- d. Ba điểm D, E, F không thẳng hàng.

Câu 3: Cho hình vẽ sau



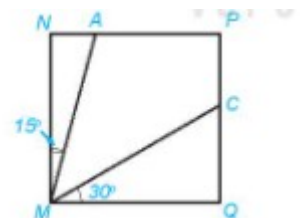
- a) Kể tên các tia có trong hình trên.
- b) Kể tên các góc vuông, góc bẹt trong hình trên.
- c) Nếu điểm B nằm trong góc yOz thì góc xOB là góc tù hay góc nhọn?

Câu 4: Cho đoạn thẳng BC dài 4 cm. Gọi A là một điểm không nằm trên đường thẳng BC và D là một điểm nằm trên tia AB không trùng với A và B)

- a) Hãy vẽ hình, và xác định điểm I của đoạn thẳng BC)
- b) Vẽ đường thẳng d đi qua D và song song với BC) Giả sử đường thẳng d cắt AC tại E . Gọi I là giao điểm của đường thẳng AI với DE . Hãy dùng compa để kiểm tra rằng I cũng là trung điểm của đoạn thẳng DE .

Câu 5: Cho hình vuông $MNPQ$ với số đo các góc ghi tương ứng như trên hình sau.

- a) Kể tên các điểm nằm trong góc AMC
- b) Cho biết số đo của góc AMC bằng cách đo



c) Sắp xếp các góc NMA , góc AMC , góc CMQ theo thứ tự số đo tăng dần.

Câu 6: Trong hình bên, góc $\angle XOY$ là góc nghiêng khi đặt thang.

Biết rằng góc nghiêng khi đặt thang đảm bảo an toàn là khoảng 75° . Hãy quan sát hình vẽ và cho biết việc đặt thang như vậy có đảm bảo an toàn không, vì sao?



Câu 7: Nhà Hương cách trường học $2200m$. Hằng ngày, trên đường đến trường, Hương phải đi qua một siêu thị, sau đó đến một cửa hàng bánh kẹo nằm cách khoảng $500m$. Hỏi quãng đường từ siêu thị đến cửa hàng bánh kẹo dài bao nhiêu mét? Biết rằng siêu thị ***nằm ở chính giữa*** nhà Hương và trường học)